

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 452/2021/HSST
Ngày 24 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý My

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Đức;
2. Ông Trương Bế Thiện.

Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố TN mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 452/2021/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 432/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy N**, sinh ngày 13/7/1993

HKTT: Xóm 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội: (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không. Họ và tên bố: Nguyễn Văn T, sinh năm 1962. Họ và tên mẹ: Dương Thị O, sinh năm 1959. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Có vợ là: Nguyễn Thị T, sinh năm 1993. Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người chứng kiến:**

1. Anh Đinh Văn T, sinh năm 1991, vắng mặt.

Trú tại: Tổ 1, phường Q, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

2. Chị Nông Thị T, sinh năm 1980, vắng mặt.

Trú tại: Tổ 6, phường Q, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 12/6/2021, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực phường Q, thành phố TN thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ATTILA BKS: 20M7-0667 màu vàng đang dừng đỗ ở lề đường L thuộc tổ 1 của phường đang cất giấu trái phép số lượng lớn ma túy. Tổ công tác đã phối hợp cùng chính quyền địa phương triển khai lực lượng xác minh tin báo trên. Khi đến nơi, tổ công tác phát hiện 01 nam thanh niên đang dừng đỗ xe mô tô ở lề đường L có đặc điểm giống như tin báo. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên chấp hành, tự khai tên là Nguyễn Duy N. Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần soóc phía trước bên trái N đang mặc có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 28 viên nén hình chữ nhật màu xám, N khai là ma túy tổng hợp thuốc lắc. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N, niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của N: Tại túi quần soóc phía trước bên phải N đang mặc có 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu xám, số thuê bao 0878733732 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen, số thuê bao 0962543116; tại túi quần soóc phía sau bên phải N đang mặc có 01 đăng ký xe mô tô BKS: 20M7-0667 mang tên Nguyễn Thị Như Q.

Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Duy N tại tổ 6, phường Q, thành phố TN, không phát hiện thu giữ gì.

Cùng ngày, cân xác định khối lượng toàn bộ 28 viên nén hình chữ nhật màu xám thu giữ của N có khối lượng là 13,92gam, lấy ngẫu nhiên 02 viên có khối lượng 1,05 gam cho vào bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định, còn lại 26 viên có khối lượng 12,87 gam cho vào bì niêm phong ký hiệu A2 lưu kho theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 1004/KL-KTHS ngày 20/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu viên nén hình chữ nhật màu xám trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng gửi giám định là 1,05 gam. Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 13,92 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Duy N khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 11/6/2021, Nhất một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ATTILA, BKS: 20M7-0667 đến khu vực gần trung tâm thương mại Vincom thuộc phường Q, thành phố TN để tìm mua ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc với mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Tại đây, N gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết, giới thiệu tên là Q 28 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc với giá 6.000.000 đồng. Mua xong, N mang về cất giấu tại phòng trọ ở tổ 6, phường Q, thành phố TN. Khoảng 22 giờ cùng ngày, có 01 người đàn ông không quen biết gọi điện thoại cho Nhất, người này giới thiệu tên là H, thỏa thuận mua 28 viên thuốc lắc với giá 7.500.000 đồng, hẹn

giao dịch mua bán ma túy vào 14 giờ 30 phút ngày 12/6/2021 tại cổng phụ trường Đại học Sư phạm TN, N đồng ý. Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 12/6/2021, N một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ATTILA, BKS: 20M7-0667 đến điểm hẹn để bán ma túy cho H. Khi N đang đứng đợi ở lề đường L thuộc tổ 1, phường Q, thành phố TN, chưa kịp bán ma túy thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Nguyễn Duy N phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 02 bì niêm phong ký hiệu A1, A2.
- 01 bì niêm phong ký hiệu B1 bên trong chứa 02 điện thoại di động nhãn hiệu lần lượt là IPHONE vỏ màu xám và MASSTEL vỏ màu đen.
- 01 đăng ký xe mô tô số 073748 mang tên Nguyễn Thị Như Q (Sinh năm 1990, HKTT: Tổ K, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên).
- 01 xe mô tô nhãn hiệu ATTILA màu sơn vàng, số máy: TBA-D021312, số khung: GD9D 021312, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định khoảng tháng 02/2021, Nguyễn Duy N đã mua của chị Nguyễn Thị Như Q chiếc xe trên với giá 4.000.000 đồng.

Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 458/CT-VKSTPTN ngày 16/8/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố Nguyễn Duy N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt Nguyễn Duy N từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

- Về vật chứng: Xử lý theo quy định tại Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu A1, A2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL vỏ màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu ATTILA màu sơn vàng, số máy: TBA-D021312, số khung: GD9D 021312, đã

qua sử dụng. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu xám.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 14 giờ 45 phút ngày 12/6/2021, tại tổ 1, phường Q, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Duy N đang có hành vi tàng trữ 13,92 gam MDMA mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo Nguyễn Duy N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, mà ma túy còn là hiểm họa cho xã hội, phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội, bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS,

Về hình phạt bổ sung, bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích bán kiếm lời nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo mới thỏa đáng.

[4]. Về vật chứng vụ án: 02 bì niêm phong ký hiệu A1, A2 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL vỏ màu đen thu giữ của bị cáo dùng vào việc gọi điện mua bán ma túy nên là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu xám bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu ATTLA màu sơn vàng, số máy: TBA-D021312, số khung: GD9D 021312, đã qua sử dụng là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo và là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5]. Về các vấn đề khác:

Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Mức án vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ song có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt tù là phù hợp quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, N khai mua của một người đàn ông không quen biết tên là Q và sẽ bán ma túy cho 01 người đàn ông không quen biết tên H. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ, xử lý.

Đối với bà Nông Thị T (Sinh năm 1980, HKTT: Tổ 6, phường Q, thành phố TN) là chủ nhà trọ nơi Nguyễn Duy N đang ở. Quá trình điều tra xác định bà T không biết việc N cất giấu ma túy tại phòng trọ sau đó mang đi bán nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà T là phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Duy N 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo 10 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Điều 329 của BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

[2]. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, có ghi hoàn trả 0,897 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, có ghi 12,87 gam viên nén màu xám hình chữ nhật, mẫu ma túy lưu kho vật chứng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL vỏ màu đen, số IMEI1: 355121081769981, số IMEI2: 355121081769999, có số thuê bao 0962543116;

+ 01 xe mô tô BKS: 20M7 – 0667, nhãn hiệu ATTLA; màu sơn: Vàng; Số loại: +VTB; Loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³; Dung tích xy lanh: 124; Số máy: TBAD021312; Số khung: GD9D021312 và kèm theo 01 Đăng ký mô tô số 073748 mang tên Nguyễn Thị Như Q.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE vỏ màu xám, số IMEI: 354454063444567, có số thuê bao: 0878733732.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 543 ngày 05/8/2021 giữa Công an thành phố TN và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN).

[3]. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Duy N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

[4]. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- THADS thành phố TN;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quý My

